

GR, ngày 23 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Lê Văn Đ**, sinh năm 1955. Địa chỉ: Ấp 2, xã Phong Thạnh Tây, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Út N**, sinh năm 1973

Bà **Huỳnh Thị Đ**, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã Phong Thạnh Tây, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Văn Đ số vàng là 7,5 chỉ vàng 24k và số tiền 56.000.000 đồng.

2.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.453.750 đồng, ông Lê Văn Đ và bà Huỳnh Thị Đ mỗi người phải chịu 1.226.875 đồng. Ông Lê Văn Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.450.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014709 ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên được đối trừ số tiền án phí phải nộp 1.226.875 đồng thì ông Lê Văn Đ

được hoàn lại 1.223.125 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

2.4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã GR;
- CC THA thị xã GR;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi